

Lào Cai, ngày 11 tháng 9 năm 2008

**NGHỊ QUYẾT**

Thông qua Đề án thành lập Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI  
KHOÁ XIII - KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 12/02/1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16/5/2004;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 139/2007/TT-BTC ngày 29/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 07/2008/QĐ-BTC ngày 29/01/2008 của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Xét Tờ trình số 86/TTr-UBND ngày 05/9/2008 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 46/BC-BKT&NS ngày 05/9/2008 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Đề án thành lập Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai (sau đây gọi chung là Quỹ) như sau:

**1. Địa vị pháp lý của Quỹ:**

Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai là một tổ chức tài chính nhà nước của tỉnh; thực hiện chức năng đầu tư tài chính và đầu tư phát triển. Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có bảng cân đối kế toán riêng, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

**2. Nguyên tắc hoạt động:** Quỹ hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, bảo toàn và phát triển vốn, tự bù đắp chi phí và tự chịu rủi ro. Ngân sách nhà nước không cấp kinh phí cho hoạt động của bộ máy của Quỹ. Quỹ chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của mình.

### **3. Chức năng của Quỹ:**

- Tiếp nhận vốn ngân sách của tỉnh, vốn tài trợ, viện trợ; huy động các nguồn vốn trung và dài hạn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn thực hiện các dự án phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tiếp nhận, quản lý nguồn vốn uỷ thác từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng uỷ thác; phát hành trái phiếu chính quyền địa phương theo uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh để huy động vốn cho ngân sách tỉnh.

- Nhận uỷ thác quản lý hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, và một số quỹ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập.

- Thực hiện đầu tư trực tiếp vào các dự án, cho vay đầu tư, góp vốn thành lập doanh nghiệp; uỷ thác cho vay đầu tư, thu hồi nợ theo quy định tại Nghị định 138/2007/NĐ-CP.

### **4. Trách nhiệm của Quỹ:**

- Thực hiện đầu tư trong phạm vi kế hoạch và cơ cấu đầu tư đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trong từng thời kỳ, phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích.

- Thực hiện đúng chế độ kế toán, thống kê và báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

- Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo luật định; cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính theo quy định của pháp luật.

- Mua bảo hiểm tài sản, bảo hiểm rủi ro và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và các quy định khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ.

### **5. Quyền hạn của Quỹ:**

- Tổ chức hoạt động phù hợp với mục tiêu và phạm vi hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương theo quy định của Nghị định 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ.

- Được lựa chọn các dự án có hiệu quả phù hợp với kế hoạch và cơ cấu đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh để quyết định đầu tư. Trường hợp đặc biệt do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

- Được tuyển chọn, bố trí, sử dụng, đào tạo lao động và sử dụng lao động theo quy định của pháp luật.

- Được từ chối yêu cầu của bất cứ cá nhân hay tổ chức về việc cung cấp thông tin và các nguồn lực khác của Quỹ, nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và trái với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

- Được liên hệ với các ngành chức năng, các đơn vị có liên quan trên địa bàn để tìm kiếm, xây dựng các dự án đầu tư.

- Được mời và tiếp các đối tác đầu tư, kinh doanh nước ngoài, được cử cán bộ và nhân viên của Quỹ ra nước ngoài công tác, học tập, tham quan, khảo sát theo quy định của pháp luật.

**6. Cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành Quỹ gồm:** Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát và bộ máy điều hành Quỹ.

**Điều 2. Vốn điều lệ:** 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng), được hình thành từ các nguồn:

- Nguồn kết dư ngân sách năm 2007: 15.000.000.000 đồng;

- Nguồn thu từ khai thác khoáng sản quặng sắt và quặng đồng năm 2007 và năm 2008: 80.000.000.000 đồng;

- Nguồn tăng thu ngân sách năm 2008: 5.000.000.000 đồng.

**Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:**

- Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; hàng năm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện với HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm.

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khoá XIII - Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 09/9/2008.

**Nơi nhận:**

- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH hội tỉnh;
- Các ban HĐND;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UB MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các chuyên viên;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**



Sửng Chóng